ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1309 /QĐ-UBND	*Bình Phước, ngày 25 tháng 6 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Cải tạo trụ sở Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/ND-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng về việc quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Kết quả thẩm định số 847/TTr-SXD ngày 19/6/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật (KTKT) xây dựng công trình: Cải tạo trụ sở Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước với nội dung như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo trụ sở Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước.

2. Chủ đầu tư: Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo KTKT: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Thăng Long.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng sửa chữa công trình trụ sở Sở Lao động Thương binh và Xã hội để đảm bảo công trình được sử dụng hiệu quả, tạo cơ sở vật chất tốt phục vụ cho công chức, viên chức và người lao động làm việc, hoàn thành công việc được giao, đảm bảo mỹ quan, cảnh quan của khu vực trụ sở làm việc, bảo đảm sự bền vững của công trình.

5. Nội dung và quy mô đầu tư:

a) Mái lợp ngói:

- Đảo toàn bộ ngói; thay cầu phong, li tô 5% diện tích mái (tại các vị trí bị thấm dột gây mục cầu phong, li tô); thay ngói bị bể 7% diện tích mái; thay toàn bộ ngói bò (ngói bò cũ liên kết với ngói lợp bằng vữa xi măng trong quá trình đảo ngói sẽ bị hư hỏng toàn bộ).

- Đóng lưới dập giãn kích thước H=0,3m, L=70,4m che khoảng hở giữa tường hồi và mái.

b) Sàn mái bê tông:

Cạo bỏ lớp vữa cũ trên sàn mái; láng vữa xi măng M75, dày 2cm tạo dốc 3% về phễu thu; quét 3 lớp chống thấm; trát dặm vá lại lớp vữa thành ngoài sê nô bị bong tróc; bả matit sơn nước màu trắng (trần trong nhà).

c) Sê nô:

Cạo bỏ lớp vữa cũ thành trong và lòng sê nô; láng vữa xi măng M75, dày 2cm tạo dốc 3% về phễu thu; quét 3 lớp chống thấm; trát dặm vá lại lớp vữa thành ngoài sê nô bị bong tróc; bả matit sơn nước màu hồng.

d) Trường ngoài nhà:

Cạo bỏ lớp sơn cũ tường ngoài nhà các tầng; trát dặm vá lại 5% diện tích lớp vữa trát bị bong tróc; xả nhám toàn bộ tường các tầng; bả matit sơn nước bằng loại sơn nước ngoài nhà.

e) Trường trong nhà:

Trát dặm vá lại 5% diện tích lớp vữa trát bị bong tróc tại các vị trí tường trong nhà các lầu; vệ sinh toàn bộ tường trong nhà; cạo bỏ lớp sơn cũ, xả nhám, bả matit 40% diện tích lầu 2; cạo bỏ lớp sơn cũ, xả nhám, bả matit tại vị trí cạnh cửa, hèm cửa, và cao độ +0.45-+1.200; cao độ +4.050-+4.800; cao độ +7.650-+8.400; cạo bỏ lớp sơn cũ, xả nhám, bả matit toàn bộ tường hầm; toàn bộ tường sơn nước bằng loại sơn nước trong nhà. Tất cả tường trong nhà không được bả matit (trừ 40% diện tích tại lầu 2, tầng hầm và tại vị trí cạnh cửa, hèm cửa đã nêu trên).

f) Cột, dầm, trần bê tông ngoài nhà:

Trát dặm vá lại 5% diện tích lớp vữa trát bị bong tróc; cạo bỏ lớp sơn cũ cột, dầm, trần bê tông; xả nhám, bả matit cột, dầm, trần bê tông; sơn nước cột, dầm, trần bằng loại sơn nước ngoài nhà.

g) Cột, dầm, trần bê tông trong nhà:

Trát dặm vá lại 5% diện tích lớp vữa trát bị bong tróc; xả nhám, bả matit 40% diện tích cột, dầm, trần bê tông lầu 2; sơn nước cột, dầm, trần bằng loại sơn nước trong nhà; cột, dầm, trần bê tông trong nhà không bả matit (trừ 40% diện tích tại lầu 2 đã nêu trên).

h) Lan can:

Cạo bỏ lớp vữa trát tại vị trí vết nứt rộng 80cm dài 84m; gắn lưới sắt chống nứt bằng đinh vào tường; trát lại lớp vữa xi măng dày 15cm rộng 80cm dài 84m.

i) Trần la phong:

Tháo dỡ la phong nhựa bị hư hại, cong vênh; lắp đặt găng trần thép hộp 30x60c1.2 a800; đóng trần tôn lạnh dày 2.9 zem; đắp chỉ viền trần vữa mác xi măng M75 sơn nước trắng; trần phòng họp lớn đóng trần gỗ giá Tỵ

j) Vách kính cầu thang chính:

Trát dặm lại vị trí viền bao vách kính VK1 KT 1500x9800x100; đắp viền chỉ bao vách kính VK1 KT 1700x10000x100 dày 50, sơn nước màu nâu đỏ.

k) Điện phòng họp lớn:

Tháo bỏ 08 bộ bóng điện 2x1.2 dã hư hỏng; thay mới bóng đèn lon, huỳnh quang, đèn mâm; thay toàn bộ dây điện cho bóng đèn đã thay.

l) Nền sảnh đón:

Tháo dỡ nền sảnh đón; tháo dỡ bê tông đá 4x6 M100, đắp cát tôn nền, tưới nước đầm kỹ, đổ bê tông đá 4x6 M10 dày 100, lớp vữa xi măng M75 dày 2cm, nền lát gạch ceramic mới 400x400.

m) Mương thoát nước, hầm tự hoại, bể thấm:

Tháo dỡ toàn bộ đan mương thoát nước, đan hố ga; vệ sinh mương thoát nước, hố ga (nạo vét đất, hố ga); gia công lại tấm đan MTN 1, MTN 3, MTN4; hút hầm tự hoại, vệ sinh nạo vét đất cho bể thấm.

6. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Sở Lao động Thương binh và Xã hội, QL14 Phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

7. Diện tích sử dụng đất: Trong khuôn viên Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

8. Loại, cấp công trình: Công trình công cộng, cấp II.

9. Phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư: Không.

10. Tổng mức đầu tư: **965.551.439 đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 878.311.752 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 21.949.098 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 57.728.978 đồng
- Chi phí khác: 7.561.611 đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu thuê tư vấn quản lý dự án.

13. Kế hoạch đấu thầu: Sở Lao động thương binh và Xã hội trình thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định.

14. Thời gian thực hiện: năm 2015.

Điều 2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng với quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng, tổ chức thực hiện tốt các nội dung tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Chủ đầu tư và thủ trưởng các ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kế từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.KTN;
- Lưu VT.(Trung)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Trai